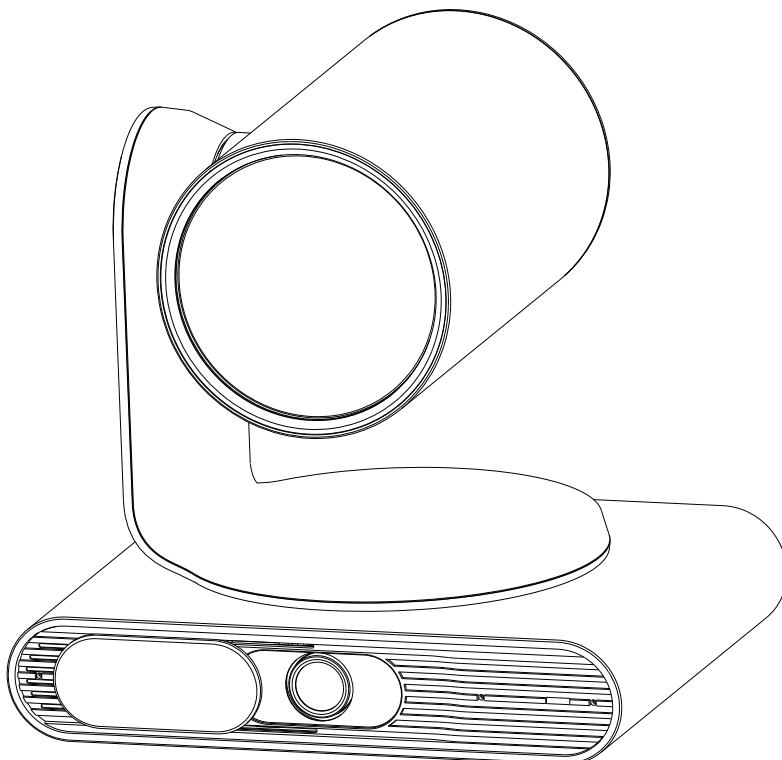


Camera PTZ MAXHUB UC

Mẫu: UC P30



Hướng dẫn sử dụng

Phiên bản 1.2

MAXHUB

Mục lục

1. Nội dung gói hàng.....	02
2. Giới thiệu sản phẩm	03
2.1. Tổng quan.....	03
2.2. Kích thước.....	06
3. Lắp đặt	08
3.1. Lắp đặt giá treo tường	08
4. Kết nối	10
4.1. Mô tả giao diện	10
4.2. Giao diện RS232.....	11
5. Cài đặt giao diện người dùng.....	12
5.1. THỰC ĐƠN.....	12
5.2. TIẾP XÚC.....	12
5.3. MÀU SẮC.....	13
5.4. HÌNH ẢNH.....	13
5.5. P/T/Z	14
5.6. GIẢM TIẾNG ỒN	14
5.7. THIẾT LẬP.....	15
5.8. THIẾT LẬP HỆ THỐNG THÔNG TIN LIÊN LẠC	15
5.9. KHÔI PHỤC CÀI ĐẶT MẶC ĐỊNH	16
6. Cài đặt Web	17
6.1. Truy cập/Xem Camera	17
6.2. Giới thiệu chức năng	19
6.3. Nâng cấp phần mềm	29
7. Hiệu chỉnh máy ảnh.....	30
8. Các chế độ theo dõi AI.....	32
8.1. Khung xe tự động	32
8.2. Theo dõi giọng nói.....	32
8.3. Theo dõi người dùng.....	33
8.4. Thư viện thông minh	33
9. Bảo trì và khắc phục sự cố.....	34

• An toàn điện

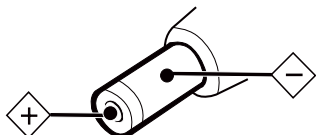
Tất cả các quy trình lắp đặt và vận hành phải tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn điện hiện hành.

• Lưu ý khi vận chuyển

Tránh gây căng thẳng, rung động hoặc ngâm nước trong quá trình vận chuyển, lưu trữ và lắp đặt.

• Nguồn điện

Nguồn điện của sản phẩm này là +12V, với dòng điện tối đa 2A. Để bạn tham khảo, cực tính của phích cắm nguồn được minh họa bên dưới:



• Các biện pháp phòng ngừa khi lắp đặt

Để tránh làm hỏng ống kính máy ảnh, không được cầm hoặc chạm vào ống kính bằng tay.

Không sử dụng máy ảnh trong môi trường chất lỏng, khí hoặc chất rắn ăn mòn để tránh làm hỏng lớp nhựa bảo vệ ống kính. Đảm bảo không có vật cản nào trong phạm vi xoay của máy ảnh trước khi bật nguồn.

Không được bật nguồn camera trước khi quá trình cài đặt hoàn tất.



CẢNH BÁO

Không được tháo rời máy ảnh.

Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự sửa đổi hoặc tháo dỡ trái phép nào.

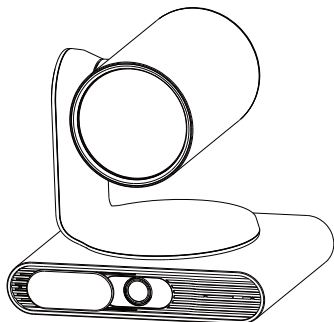
Trường điện từ có tần số cụ thể có thể ảnh hưởng đến chức năng và chất lượng hình ảnh của máy ảnh.

• Thêm trợ giúp

Để xem các câu hỏi thường gặp, nhận hỗ trợ kỹ thuật, tải xuống phần mềm và hướng dẫn sử dụng, vui lòng truy cập: <https://www.maxhub.com>

1. Nội dung gói hàng

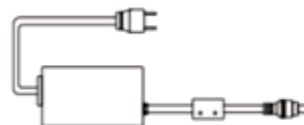
Vui lòng kiểm tra xem tất cả các phụ kiện được cung cấp có đầy đủ trong danh sách đóng gói hay không:



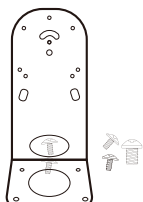
UC P30



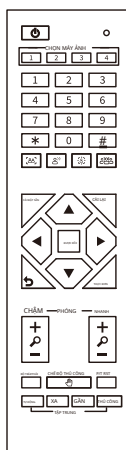
Cáp USB-C sang USB-A
(2 m / 6,56 ft)



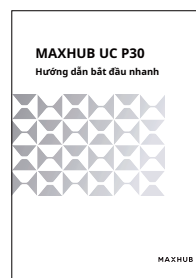
Bộ chuyển đổi nguồn



Bộ dụng cụ lắp đặt



Điều khiển từ xa

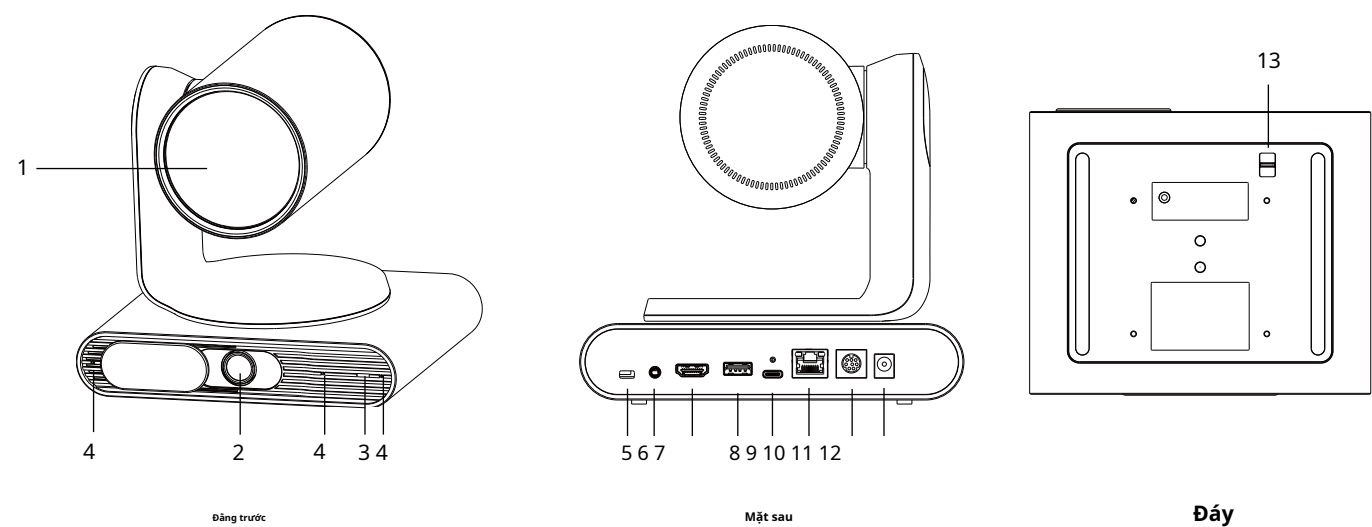


Hướng dẫn bắt đầu nhanh

2. Giới thiệu sản phẩm

2.1. Tổng quan

Máy ảnh:

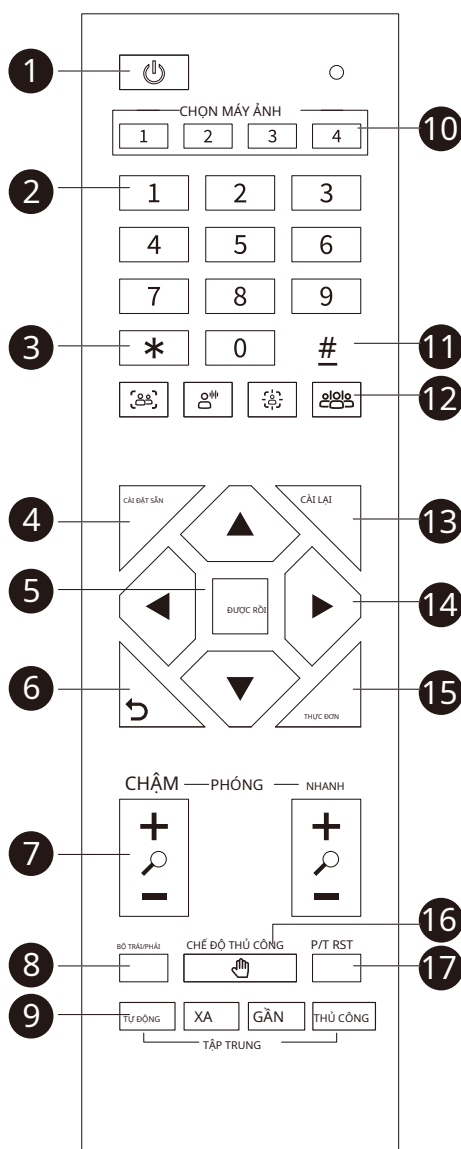


KHÔNG.	Mục	Sự miêu tả
1	Máy ảnh viễn vọng	Ống kính zoom quang học, dùng để hiển thị hình ảnh.
2	Camera góc rộng	Ống kính AI, dùng để phát hiện và nhận dạng bằng trí tuệ nhân tạo.
3	Đèn LED trạng thái*	Dùng để hiển thị các trạng thái khác nhau của thiết bị bằng cách nhấp nháy đèn.
4	Mảng micro tích hợp	Chỉ dùng để theo dõi giọng nói.
5	Khóa Kensington	Dùng để khóa thiết bị bằng cáp bảo mật đa năng.
6	Cổng âm thanh	Chỉ dành cho phát triển phần mềm tùy chỉnh, không phù hợp với thiết bị âm thanh tiêu chuẩn.
7	Cổng xuất HDMI (HDMI 1.4)	Dùng để hiển thị hình ảnh trên màn hình khác thông qua kênh HDMI.
8	Cổng USB 2.0	Loại A (máy chủ)
9	Cổng USB 3.0	Cổng Type-C (thiết bị, để kết nối với máy tính)
10	Cổng LAN	10M/ 100M/ 1000M, Hỗ trợ PoE+
11	Cổng RS232 vào/ra	Hỗ trợ VISCA/ Pelco-D/ Pelco-P.
12	Giắc cắm nguồn DC 12V	Dùng để kết nối với bộ chuyển đổi nguồn.
13	Nút điều chỉnh (Ống kính AI)	Điều chỉnh góc dọc của thấu kính AI ($\pm 10^\circ$).

* Đèn báo LED:

Trạng thái đèn LED	Sự miêu tả
Màu đỏ đậm	Tắt nguồn (chỉ khi cáp nguồn được kết nối)
Màu cam đặc	Máy ảnh đã được bật nguồn/cáp USB đã được kết nối nhưng không có tín hiệu truyền phát nào.
Màu trắng đặc	Video trên
Nhấp nháy màu xanh lam	Nâng cấp phần mềm
Nháy một lần	Nhận tín hiệu điều khiển từ xa.

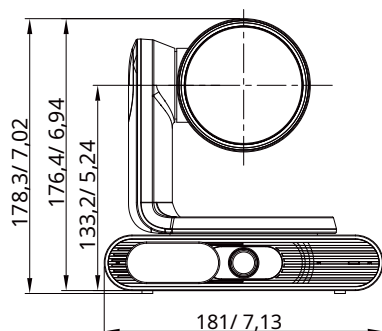
Điều khiển từ xa:



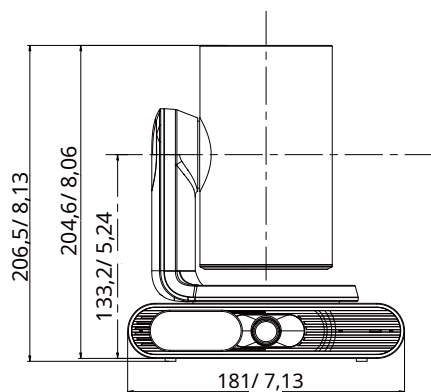
KHÔNG.	Nút bấm	Sự miêu tả
1	Quyền lực	Để vào chế độ tiết kiệm điện (chỉ khi cấp nguồn được kết nối).
2	Các nút số từ 0-9	Để lưu thiết lập sẵn – Di chuyển máy ảnh đến vị trí mong muốn. Nhấn vào CÀI ĐẶT SẴN nút và sau đó là các nút số 0-9 để lưu vị trí camera hiện tại. Nhấn các nút số 0-9 để tải vị trí camera đã lưu.
3	*	Được sử dụng kết hợp với các nút khác.
4	CÀI ĐẶT SẴN	Để lưu thiết lập sẵn – Di chuyển máy ảnh đến vị trí mong muốn. Nhấn vào CÀI ĐẶT SẴN nút và sau đó là các nút số 0-9 Lưu trữ vị trí hiện tại của camera.
5	ĐƯỢC RỒI	Trong menu OSD, nhấn vào ĐƯỢC RỒI Nhấn vào nút để xác nhận lựa chọn của bạn. Trong các menu khác, hãy nhấn vào ĐƯỢC RỒI Nút này dùng để đưa camera PTZ trở về vị trí ban đầu.
6	Trở lại	Trong menu OSD, nhấn vào Trở lại Nút này dùng để quay lại menu trước đó.
7	Phóng to/Thu nhỏ	Điều chỉnh tốc độ phóng to hoặc thu nhỏ camera ở mức chậm hoặc nhanh.
8	BỘ TRÁI/PHẢI	Nhấn vào BỘ TRÁI/PHẢI nút và sau đó là nút Số [1] để lia máy quay về phía trước, hãy nhấn nút BỘ TRÁI/PHẢI nút và sau đó là nút Số [2] để máy quay lia theo hướng ngược lại.
9	Nút TẬP TRUNG	1. TỰ ĐỘNG Tự động điều chỉnh khoảng cách lấy nét. 2. XA Ở chế độ lấy nét thủ công, nhấn nút XA Nút điều chỉnh tiêu cự máy ảnh ở khoảng cách xa. 3. GẦN Ở chế độ lấy nét thủ công, nhấn nút GẦN Nút điều chỉnh tiêu cự máy ảnh ở khoảng cách gần. 4. THỦ CÔNG Chuyển máy ảnh sang chế độ lấy nét thủ công.
10	CHỌN MÁY ẢNH Các nút 1/2/3/4	Chọn một trong các camera để điều khiển. Một điều khiển từ xa có thể điều khiển tối đa bốn camera của MAXHUB UC P30. 1. Nhấn vào [*] + [#] + [1] (Nhấn các nút (CHỌN MÁY ẢNH) theo trình tự để đặt máy ảnh làm số 1, và đặt các máy ảnh khác làm số 2/3/4 theo cách tương tự. 2. Nhấn các nút CHỌN MÁY ẢNH 1/2/3/4 Chọn camera cần điều khiển theo cài đặt của bạn.
11	#	Được sử dụng kết hợp với các nút khác.
12	Chế độ AI	Chuyển sang chế độ AI cụ thể. 1. Khung ảnh ô tô : Ghi lại toàn bộ hình ảnh những người tham gia trong một bức ảnh toàn cảnh. 2. Theo dõi giọng nói Tập trung vào người đang nói chuyện với góc nhìn cận cảnh. 3. Theo dõi người Chức năng này theo dõi chuyển động của một người được chọn ở chế độ cận cảnh. 4. Thư viện thông minh : Tự động chụp cận cảnh tất cả người tham gia.
13	CÀI LẠI	Nhấn vào CÀI LẠI nút và sau đó là các nút số 0-9 để xóa vị trí máy ảnh đã được thiết lập sẵn.
14	Các nút điều hướng	1. Ở Chế độ Thủ công (theo dõi camera), nhấn nút Các nút điều hướng để di chuyển máy ảnh hoặc nhấn và giữ ít nhất hai giây để lia máy hoặc nghiêng máy liên tục. 2. Trong menu OSD, nhấn nút Các nút điều hướng để thay đổi lựa chọn của bạn. 3. Ở chế độ Theo dõi người thuyết trình, nhấn nút Các nút điều hướng Chọn người thuyết trình.
15	Thực đơn	Nhấn vào Thực đơn Nút này dùng để mở hoặc thoát khỏi menu OSD.
16	CHẾ ĐỘ THỦ CÔNG	Nhấn vào CHẾ ĐỘ THỦ CÔNG nút để vào chế độ Theo dõi thủ công của máy ảnh.
17	P/T RST	Nhấn vào P/T RST nút để thiết lập trước chế độ tự kiểm tra Pan/Tilt.
/	Bộ phím tắt	1. Nhấn vào [*] + [#] + [7] Nhấn các nút theo trình tự để hiển thị địa chỉ IP hiện tại. 2. Nhấn vào [*] + [#] + [8] Nhấn các nút theo trình tự để kiểm tra phiên bản phần mềm. 3. Nhấn vào [*] + [#] + [THỦ CÔNG] Nhấn các nút theo trình tự để khôi phục địa chỉ IP mặc định.

2.2. Kích thước

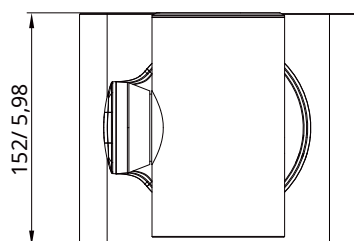
Đơn vị: mm / inch



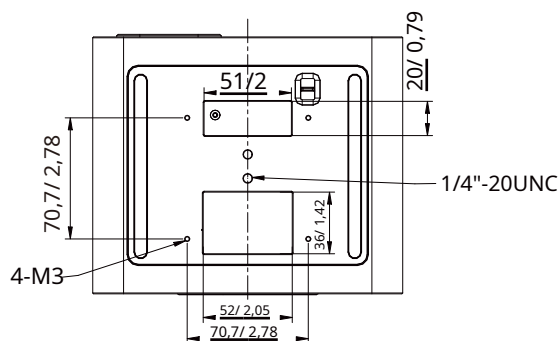
Mặt trước (với camera nằm ngang)



Mặt trước (với camera đặt dọc)



Đứng đầu



Nút

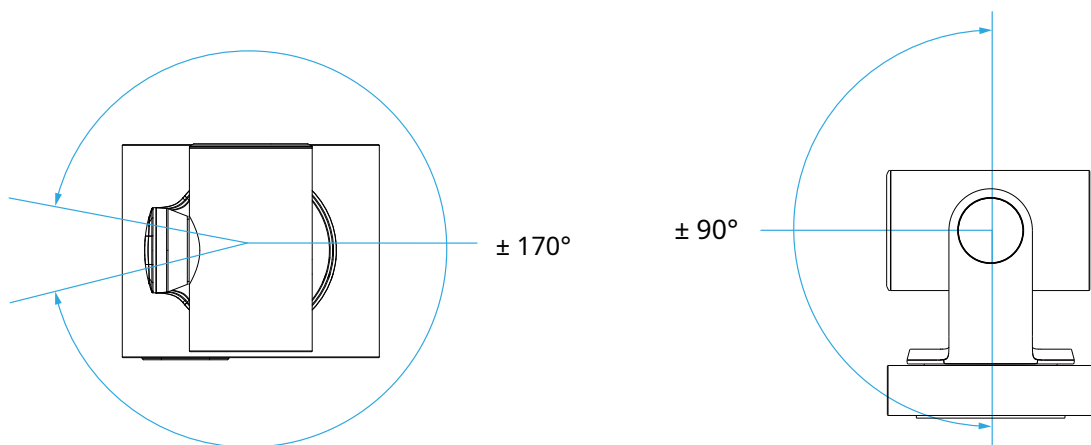


GHI CHÚ

Các số liệu kích thước tính bằng inch được chuyển đổi từ số liệu tính bằng mm. Trong trường hợp có sai lệch hoặc lỗi, vui lòng luôn tham khảo số liệu tính bằng mm.

Góc xoay ngang và dọc:

Camera có thể xoay $\pm 170^\circ$ theo chiều ngang và $\pm 90^\circ$ theo chiều dọc.

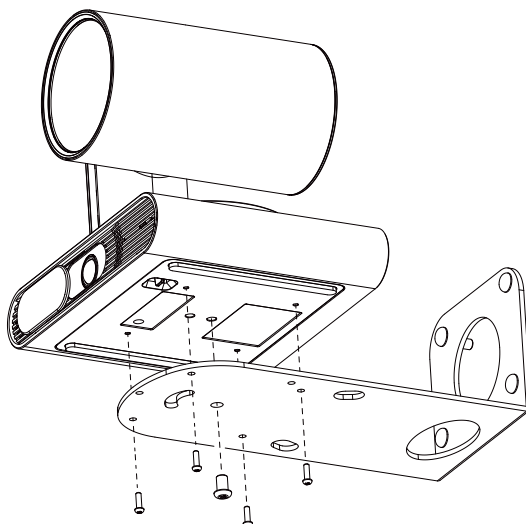


3. Lắp đặt

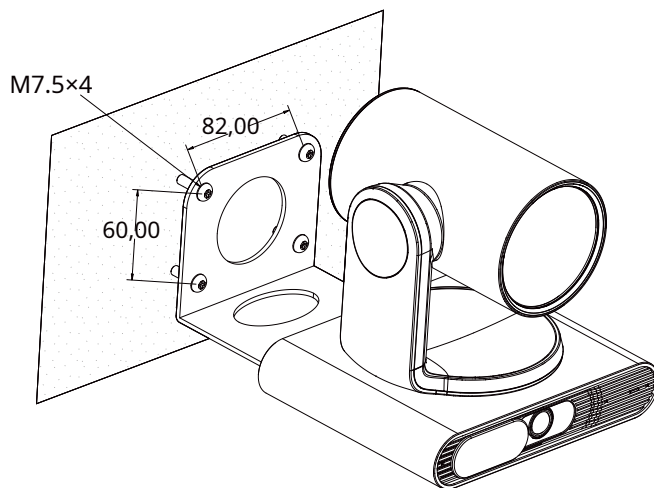
3.1. Lắp đặt giá treo tường

Lấy bộ dụng cụ gắn tường ra và lắp đặt camera theo các bước sau:

1. Gắn giá đỡ treo tường vào thiết bị bằng 5 ốc vít. Hướng dẫn lắp đặt như sau:



2. Gắn giá đỡ lên tường bằng 4 vít, giữ cho camera nằm ngang.

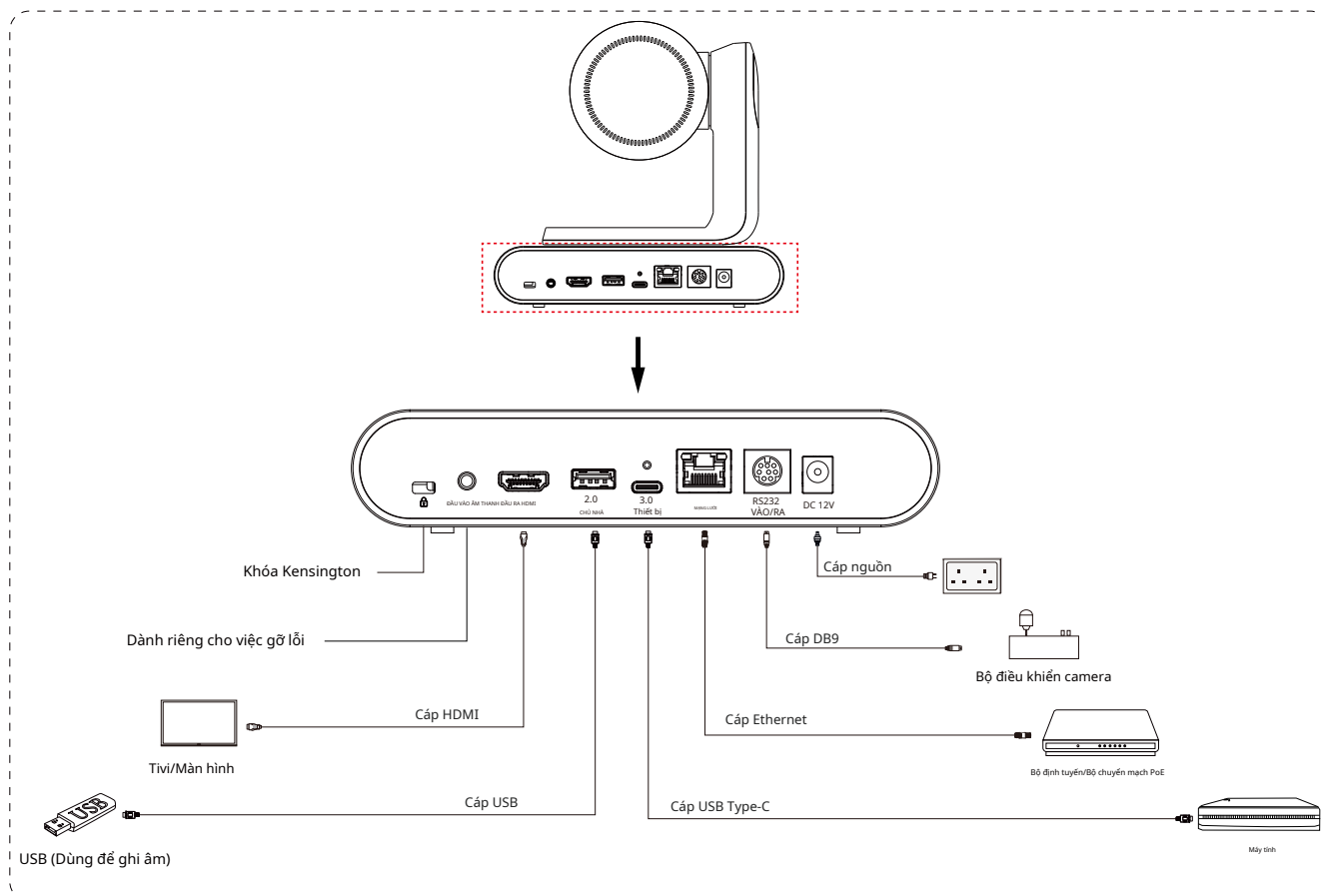


THẬN TRỌNG

1. Đối với việc lắp đặt trên trần nhà, vui lòng liên hệ với nhà phân phối hoặc thợ lắp đặt địa phương để tìm loại giá đỡ trần phù hợp vì việc lắp đặt sẽ phụ thuộc vào loại trần nhà của bạn.
2. Đối với việc lắp đặt TV, vui lòng liên hệ với nhà phân phối hoặc thợ lắp đặt địa phương để tìm giá đỡ TV phù hợp vì việc lắp đặt sẽ phụ thuộc vào thương hiệu, kiểu máy và kích thước TV của bạn.

4. Kết nối

4.1. Mô tả giao diện

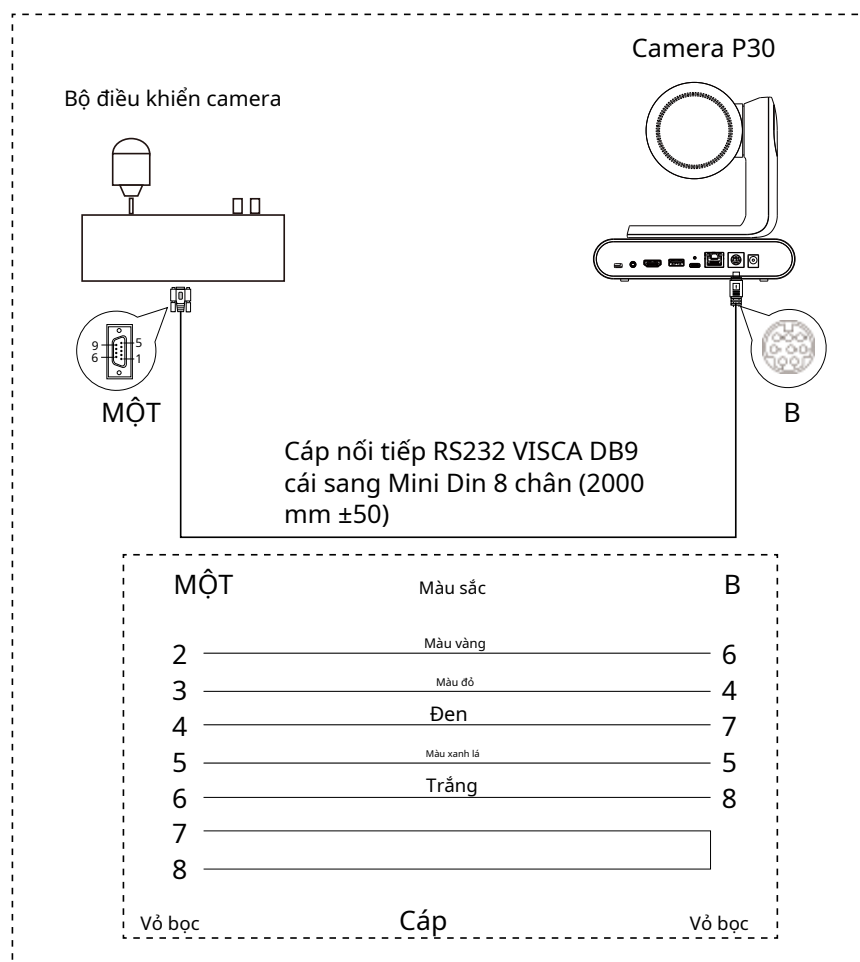


4.2. Giao diện RS232

	KHÔNG.	Chức năng
	1	DTR
	2	DSR
	3	TXD
	4	GND
	5	RXD
	6	GND
	7	IR OUT
	8	Bắc Carolina

Mối tương quan giữa camera và chân cắm DB-9 của Windows:

Máy ảnh		Windows DB-9
1. DTR		1. CD
2. DSR		2. RXD
3. TXD		3. TXD
4. GND		4. DTR
5. RXD		5. GND
6. GND		6. DSR
7. IR OUT		7. RTS
8. NC		8. CTS
		9. RI



GHI CHÚ

Hình ảnh trên chỉ là một ví dụ. Tình huống cụ thể phụ thuộc vào bộ điều khiển camera mà bạn đang sử dụng.

5. Cài đặt giao diện người dùng

5.1. THỰC ĐƠN

Nhấn **[THỰC ĐƠN]** Nhấn nút để hiển thị Menu chính trên màn hình, và sử dụng nút mũi tên để di chuyển con trỏ đến mục cần thiết lập.
 Nhấn giữ **[ĐƯỢC RỒI]** nút để vào menu phụ tương ứng.

THỰC ĐƠN	
►	Phơi bày
	Màu sắc
	Hình ảnh
	P/T/Z
	Giảm tiếng ồn
	Cài đặt
	Thiết lập liên lạc
	Khôi phục mặc định
	[OK] Nhập
	[Menu] Thoát

5.2. TIẾP XÚC

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[PHƠI BÀY]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím Enter để vào trang Exposure, như hình minh họa bên dưới.

PHƠI BÀY	
►	Cách thức
	Tự động
	Chế độ ExpComp
	TRÊN
	Đèn nền
	Tắt
	Giới hạn lợi nhuận
	9
	Chống nhấp nháy
	60Hz
	Mét
	Trung bình
	Cổng hòa Dân chủ Congo
	2
▲▼	
◀▶	Chọn mục
	Thay đổi giá trị
	[Menu] Quay lại

Cách thức: Chế độ phơi sáng, các mục tùy chọn: Tự động, Thủ công, SAE, AAE, Sáng.

Chế độ ExpComp: Chế độ bù sáng, các mục tùy chọn: Bật, Tắt (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Tự động). **Đèn nền:** Thiết lập bù sáng đèn nền, các mục tùy chọn: Bật, Tắt (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Tự động). **Sáng:** Điều chỉnh cường độ, các mục tùy chọn: 0 ~ 17 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Sáng).

Giới hạn lợi nhuận: Giới hạn khuếch đại tối đa, các mục tùy chọn: 0 ~ 15 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Tự động, SAE, AAE, Sáng). **Chống nhấp nháy:** Chức năng chống nhấp nháy, các tùy chọn: Tắt, 50Hz, 60Hz (Chỉ có hiệu quả ở chế độ Tự động, AAE, Sáng). **Mét:** Các tùy chọn bổ sung: Trung bình, Thông minh, Cao cấp.

Iris: Giá trị khẩu độ, các mục tùy chọn: F1.8, F2.0, F2.4, F2.8, F3.4, F4.0, F4.8, F5.6, F6.8, F8.0, F9.6, F11.0, Đóng (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Thủ công, AAE).

Màn trập: Các tỷ lệ tùy chọn: 1/30, 1/60, 1/90, 1/100, 1/125, 1/180, 1/250, 1/350, 1/500, 1/725, 1/1000, 1/1500, 1/2000, 1/3000, 1/4000, 1/6000, 1/10000 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Thủ công, SAE).

Nhận được: Các mục tùy chọn: 0 ~ 7 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Thủ công). **CHDC**

Congo: Sức mạnh DRC, các mục tùy chọn: 0 ~ 8.

5.3. MÀU SẮC

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[MÀU SẮC]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím để vào trang Màu, như hình minh họa bên dưới.

MÀU SẮC		
▶	Chế độ WB	Tự động
	RG Tuning	0
	Điều chỉnh BG	0
	Độ bão hòa	100%
	Màu sắc	7
▲▼ Chọn mục		
◀▶ Thay đổi giá trị		
[Menu] Quay lại		

Chế độ WB: Chế độ cân bằng trắng, các tùy chọn: Tự động, Trong nhà, Ngoài trời, Chế độ một nút nhấn, Thủ công. **RG**

Tuning: Điều chỉnh tinh chỉnh độ lợi màu đỏ, các mục tùy chọn: -10 ~ +10 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Tự động). **Điều chỉnh**

BG: Điều chỉnh tinh chỉnh độ khuếch đại màu xanh lam, các mục tùy chọn: -10 ~ +10 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Tự động). **Độ**

bão hòa: Các mặt hàng tùy chọn: 60% ~ 200%. **Sắc độ:** Các mục tùy chọn: -10 ~ +10.

RG: Tăng độ sáng đỏ, các mục tùy chọn: 0 ~ 255 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Thủ công). **BG:** Tăng

cường màu xanh lam, các mục tùy chọn: 0 ~ 255 (Chỉ có hiệu lực ở chế độ Thủ công).

5.4. HÌNH ẢNH

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[IMAGE]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím để vào trang Hình ảnh, như hình minh họa bên dưới.

HÌNH ẢNH		
▶	Độ sáng	7
	Sự tương phản	7
	Độ sắc nét	6
	Lật H	Tắt
	Flip-V	Tắt
	Chế độ đen trắng	Tắt
	Gamma	Mặc định
	Phong cách	Chuẩn mực
▲▼ Chọn mục		
◀▶ Thay đổi giá trị		
[Menu] Quay lại		

Độ sáng: Điều chỉnh độ sáng, các mục tùy chọn: 0 ~ 14. **Sự tương phản:**

Điều chỉnh độ tương phản, các mục tùy chọn: 0 ~ 14. **Độ sắc nét:** Điều

chỉnh độ sắc nét, các mục tùy chọn: Tự động, 0 ~ 15. **Flip-H:** Hình ảnh

được lật ngang, các tùy chọn: Bật, Tắt. **Flip-V:** Lật ảnh theo chiều dọc, các

tùy chọn: Bật, Tắt. **Chế độ đen trắng:** Các tùy chọn: Bật, Tắt.

Phong cách: Các mục tùy chọn: Mặc định, Bình thường, Sáng, PC.

5.5. P/T/Z

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[P/T/Z]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím để vào trang P/T/Z, như hình minh họa bên dưới.

P/T/Z		
▶	Tốc độ thu phóng	TRÊN
	Vùng AF	Đằng trước
	AF-Sense	Cao
	Bộ L/R	bệnh lấy truyền qua đường kính đục
	Hiển thị thông tin	TRÊN
	Đóng băng hình ảnh	Tắt
	Thu phóng kỹ thuật số	Tắt
	Tốc độ cài đặt cuộc gọi	24
	Tốc độ trước khi thu phóng	5
▲▼	Chọn mục	
◀▶	Thay đổi giá trị	
	[Menu] Quay lại	

SpeedByZoom:Công tắc điều chỉnh thang độ sâu trường ảnh, các tùy chọn: Bật, Tắt. **Khu vực AF:**Bạn muốn lấy nét vào khu vực nào? Có thể chọn các tùy chọn sau: Phía trước, Phía trên, Trung tâm, Phía dưới. **AF-Sense:**Các tùy chọn độ nhạy lấy nét tự động, các mục tùy chọn: Thấp, Bình thường, Cao. **Bộ trái/phải:**Các mục tùy chọn: STD, REV. **Hiển thị thông tin:**Các tùy chọn: Bật, Tắt. **Đóng băng hình ảnh:**Các tùy chọn: Bật, Tắt. **Thu phóng kỹ thuật số:**Các tùy chọn bổ sung: Tắt, 2x, 4x, 8x, 16x. **Tốc độ cuộc gọi được cài đặt sẵn:**Các mục tùy chọn: 1 ~ 24. **Tốc độ trước khi thu phóng:**Các mục tùy chọn: 0 ~ 7.

5.6. GIẢM TIẾNG ỒN

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[GIẢM TIẾNG ỒN]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím Enter để vào trang Giảm nhiễu, như hình minh họa bên dưới.

GIẢM TIẾNG ỒN		
▶	NR2D-Cấp độ 1	Tắt
	NR3D-Cấp độ 1	8
▲▼		
◀▶	Chọn mục	
	Thay đổi giá trị	
	[Menu] Quay lại	

Cấp độ NR2D:Giảm nhiễu 3D. **Cấp độ NR3D:**Giảm nhiễu 3D. **Các mục tùy chọn:**Tắt, 1 ~ 9.

5.7. THIẾT LẬP

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[CÀI ĐẶT]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím Enter để vào trang Cài đặt, như hình minh họa bên dưới.

CÀI ĐẶT		
►	Ngôn ngữ	EN
	HDMI tự động	TRÊN
	Khung HDMI	Tính năng
	Tuần tra tự động	Tắt
	Chế độ ngủ tự động	TRÊN
Khác	Tự động đảo ngược	TRÊN
	Lật OSD	Tắt
	Chế độ USB	SỐ LƯỢNG LỚN
	UVC H264	TRÊN
	Chế độ ngủ tự động	TRÊN
	Cấu hình IP	DHCP
	Thông tin mạng	
	▲▼ Chọn mục	
	◀▶ Thay đổi giá trị	
	[Menu] Quay lại	

Ngôn ngữ: Các tùy chọn: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nga.

HDMI tự động: Bật/Tắt.

Định dạng video (Các mục tùy chọn ở chế độ Tự động tắt HDMI): 4KP30\4KP29.97\4KP25, 1080P30\1080P25. **KHUNG HDMI:**

Ảnh toàn cảnh/Hình ảnh chi tiết.

Tuần tra tự động: Bật/Bắt (Thời gian chờ: 1-60; Tốc độ thiết lập cuộc gọi: 1-24.)

Thời gian ngủ tự động: 5-120.

Khác:

Tự động đảo ngược: Bật/Tắt.

Lật OSD: Bật/Tắt.

Chế độ USB: SỐ LƯỢNG LỚN/ISOC.

UVC H264: Bật/Tắt.

Chế độ ngủ tự động: Bật/Tắt.

Cấu hình IP: DHCP.

5.8. THIẾT LẬP HỆ THỐNG THÔNG TIN LIÊN LẠC

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[THIẾT LẬP THÔNG TIN LIÊN LẠC]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím để vào trang Thiết lập Truyền thông, như hình minh họa bên dưới.

THIẾT LẬP THÔNG TIN LIÊN LẠC		
►	Giao thức	VISCA
	Địa chỉ V	1
	V_AddrFix	Tắt
	Chế độ mạng	Số nối tiếp
	Tốc độ Baud	9600
	▲▼ Chọn mục	
	◀▶ Thay đổi giá trị	
	[Menu] Quay lại	

Giao thức: Loại giao thức điều khiển, các mục tùy chọn: Auto, VISCA, PELCO-D, PELCO-P. **Địa chỉ V:** Các mục

tùy chọn: 1 ~ 7. (Chỉ có hiệu lực trong chế độ Tự động, giao thức VISCA). **V_AddrFix:** Các mục tùy chọn: Bật, Tắt

(Khi được đặt thành Bật, sẽ vô dụng trong lệnh 88 30 01 FF). **Địa chỉ P_D:** Các mục tùy chọn: 0 ~ 254. (Chỉ có

hiệu lực ở chế độ Tự động, giao thức PELCO-D). **Địa chỉ P_P:** Các mục tùy chọn: 0 ~ 31. (Chỉ có hiệu lực trong

chế độ Tự động, giao thức PELCO-P). **Chế độ mạng:** Thiết lập điều khiển mạng cổng nối tiếp, các mục tùy

chọn: Nối tiếp, Song song. **Tốc độ Baud:** Tốc độ truyền dữ liệu của cổng nối tiếp, các tùy chọn: 2400, 4800,

9600, 38400.

5.9. KHÔI PHỤC CÀI ĐẶT MẶC ĐỊNH

Di chuyển con trỏ menu chính đến **[KHÔI PHỤC CÀI ĐẶT MẶC ĐỊNH]** và nhấn **[ĐƯỢC RỒI]** Nhấn phím Enter để vào trang Khôi phục mặc định, như hình minh họa bên dưới.

KHÔI PHỤC MẶC ĐỊNH	
Khôi phục?	KHÔNG
◀ ▶ Thay đổi giá trị	
[Trang chủ] OK	
[Menu] Quay lại	

Khôi phục: Xác nhận khôi phục cài đặt gốc, các mục tùy chọn: Có, Không.

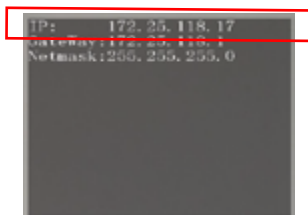
6. Cài đặt Web

6.1. Truy cập/Xem Camera

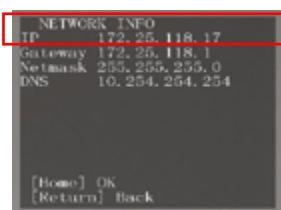
6.1.1. Cách lấy địa chỉ IP

Bạn có thể tìm ra địa chỉ IP bằng một trong ba cách sau: 1. Địa chỉ IP mặc định là 192.168.100.88.

2. Kết nối máy ảnh với màn hình thông qua cáp HDMI rồi nhấn[*] + [#] + [7] Nhấn từng nút trên điều khiển từ xa một, địa chỉ IP sẽ hiển thị trên màn hình.



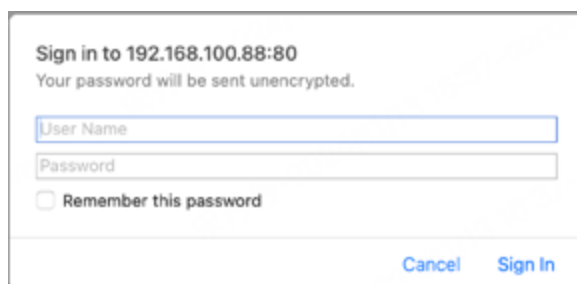
3. Kết nối máy ảnh với màn hình thông qua cáp HDMI rồi chọn[Menu] → [Khác] → [Thông tin mạng] Trên điều khiển từ xa, địa chỉ IP sẽ được hiển thị trên màn hình.



6.1.2. Cách truy cập camera

1. Nhập địa chỉ IP thu được bằng các phương pháp bên dưới (khuyến nghị sử dụng trình duyệt web IE, vì các trình duyệt khác có thể gây ra độ trễ nhỏ). Một cửa sổ đăng nhập sẽ hiện ra.

2. Sau đó nhập tên người dùng: **quản trị viên**, mật khẩu: **quản trị viên** Đăng nhập vào trang chủ của máy chủ web.



Sign in to 192.168.100.88:80

Your password will be sent unencrypted.

User Name

Password

☐ Remember this password

Cancel Sign In



GHI CHÚ

Trình duyệt IE không hỗ trợ H5, vì vậy bạn cần truy cập trang web VLC (<http://www.videolan.org/vlc>) để tải xuống và cài đặt trình phát đa phương tiện VLC 32-bit. Các trình duyệt phổ biến khác đã hỗ trợ H5 và không cần cài đặt plugin VLC.

6.1.3. Cách thay đổi địa chỉ IP

Bạn có thể thay đổi địa chỉ IP thông qua máy chủ web:

1. Truy cập vào **[Mạng] → [Cài đặt mạng LAN]**.
2. Thay đổi **[Loại cấu hình IP]** ĐẾN **[Địa chỉ IP cố định]** Sau đó, thay đổi địa chỉ IP khi cần thiết.
3. Khởi động lại thiết bị, và địa chỉ IP sẽ được cập nhật.

The screenshot displays the MAXHUB web interface. On the left sidebar, the 'Network' menu item is highlighted with a red box. The main content area shows the 'Lan Settings' tab. Within this tab, the 'IP Configuration Type' dropdown is set to 'Fixed IP Address', and the 'IP Address' input field is highlighted with a red box, containing the value '172.25.118.19'. Other configuration fields include 'Subnet Mask' (255.255.255.0), 'Gateway' (172.25.118.1), 'DNS Address' (10.254.254.254), and 'MAC Address' (D4:E0:8E:26:D9:93). At the bottom of the settings panel, there are 'Submit' and 'Cancel' buttons.

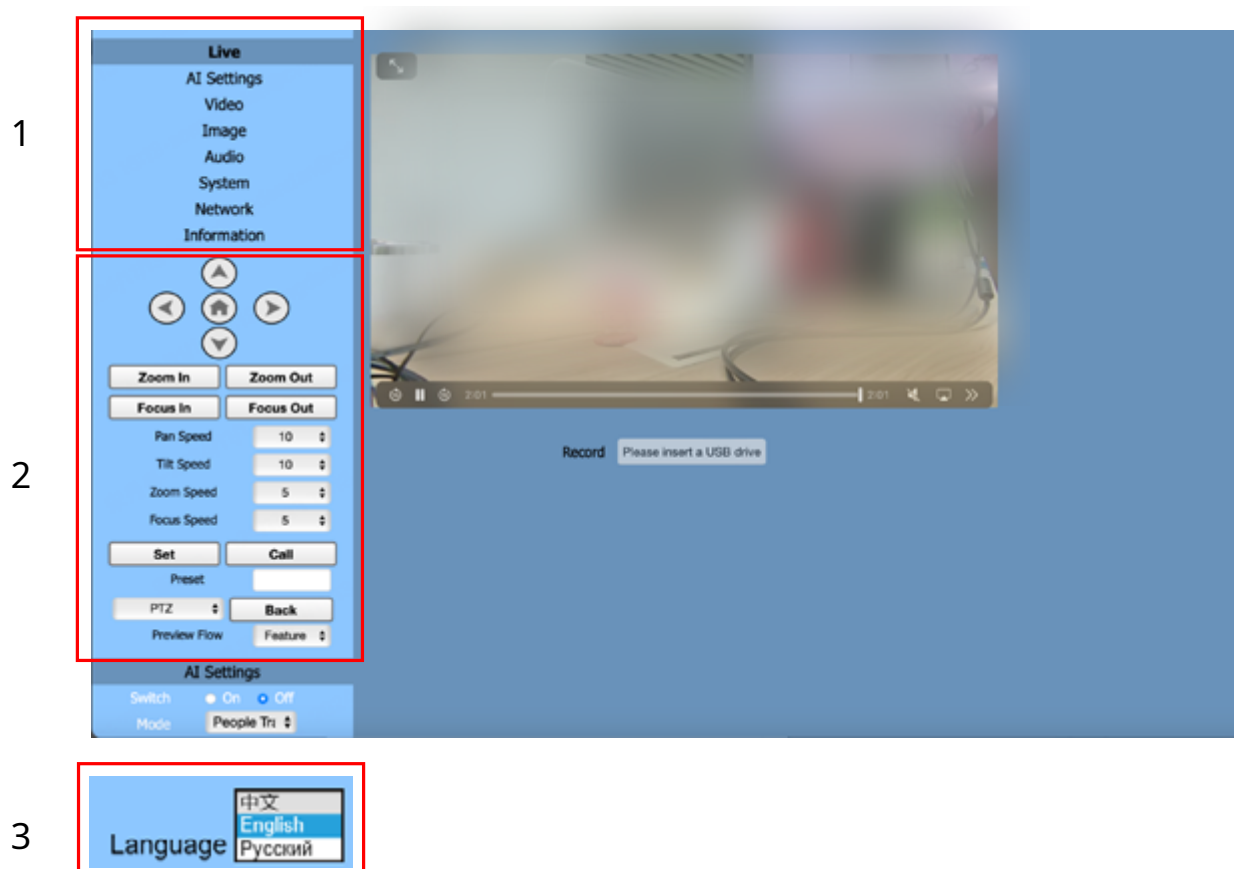
6.2. Giới thiệu chức năng

Sau khi đăng nhập, trang chủ sẽ hiển thị như hình bên dưới:

1. Cài đặt thông số:Trực tiếp, Cài đặt AI, Video, Hình ảnh, Âm thanh, Hệ thống, Mạng, Thông tin.

2. Thiết lập PTZ:Điều khiển hướng, cài đặt sẵn, v.v.

3. Lựa chọn ngôn ngữ:Tiếng Trung, tiếng Anh, tiếng Nga.

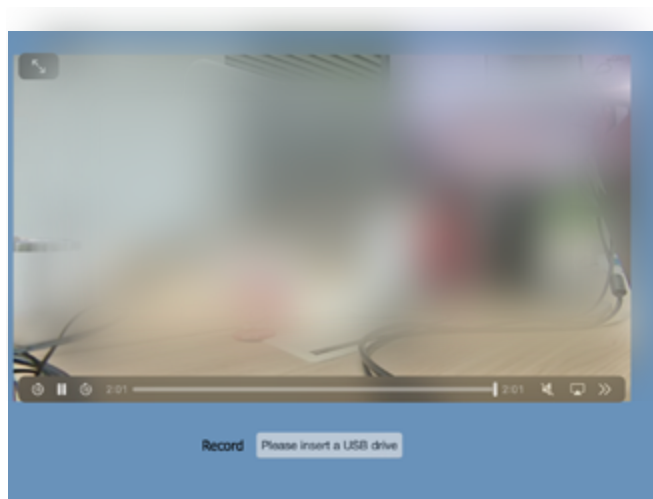


6.2.1. Cài đặt tham số

1. Sóng

Cửa sổ hiển thị phải có độ phân giải giống với độ phân giải video, độ phân giải càng cao thì diện tích hiển thị càng lớn. Nhấp đúp vào cửa sổ xem sẽ hiển thị toàn màn hình, nhấp đúp lần nữa sẽ trở lại kích thước ban đầu.

Thanh trạng thái trong cửa sổ hiển thị được thể hiện như hình bên dưới:



(1) Nút tạm dừng phát lại video: điều khiển tạm dừng video theo thời gian thực, dừng hình ảnh cuối cùng, nhấp vào video có thể khôi phục lại.

(2) Các nút điều khiển âm thanh: có thể điều chỉnh âm lượng hoặc đặt chế độ im lặng.

(3) Nút chuyển đổi toàn màn hình.

2. Cài đặt AI



Bạn có thể bật/tắt cài đặt AI và chọn chế độ AI khi cần:

(1) Đặc điểm

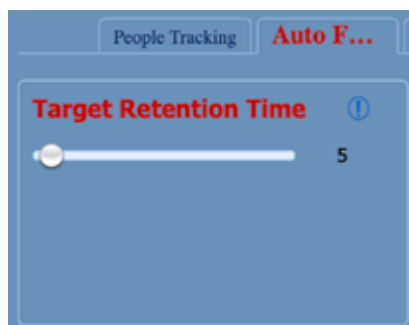
Hiển thị hình ảnh được chụp bởi camera cận cảnh.

(2) Toàn cảnh

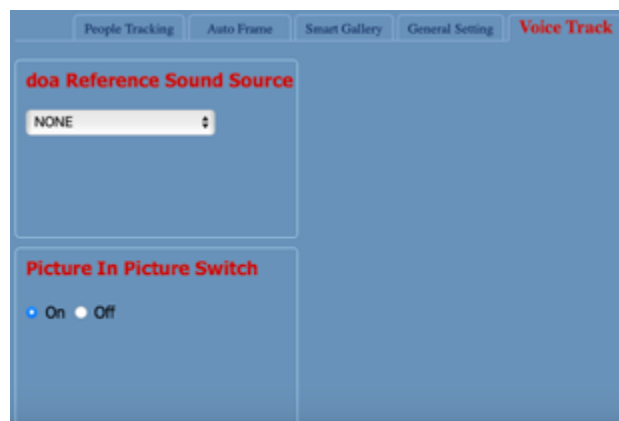
Hiển thị hình ảnh được chụp bởi camera toàn cảnh.

(3) Chế độ AI

Chế độ AI bao gồm bốn loại: Tự động căn chỉnh khung hình, nhận diện giọng nói, nhận diện người dùng, thư viện ảnh thông minh..



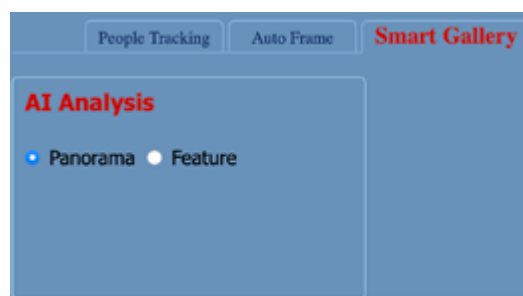
Khung ảnh ô tô



Theo dõi giọng nói



Theo dõi người



Thư viện thông minh

3. Cài đặt video

Video Settings

Encode Level: mainprofile

First stream

Encode Codec: H264

Resolution: 3840x2160

Bit Rate: 16384

Frame Rate: 30 fps

I Key Frame Interval: 30

Bit Rate Control: CBR

Second stream

Encode Codec: H264

Resolution: 640x360

Bit Rate: 2048

Frame Rate: 30 fps

I Key Frame Interval: 30

Bit Rate Control: CBR

Submit Cancel

(1) Mức độ mã hóa

Hỗ trợ hai cấp độ: mainprofile và highprofile.

(2) Mã hóa Codec

Hỗ trợ ba giao thức H.264, H.265 và MJPEG.

(3) Nghị quyết

Hỗ trợ độ phân giải đầu tiên: 3840x2160, 1920x1080, 1280x720, 1024x576, 720x480, 720x408, 640x480, 640x360.

Luồng thứ hai hỗ trợ độ phân giải 720x480, 720x408, 640x480, 640x360, 480x320, 320x240; Độ phân giải càng lớn, hình ảnh càng rõ nét, nhưng sẽ tiêu tốn nhiều băng thông mạng hơn.

(4) Tốc độ bit

Người dùng có thể chỉ định tốc độ bit. Nói chung, tốc độ bit càng lớn thì hình ảnh càng rõ nét. Tuy nhiên, việc cấu hình tốc độ bit cần phải kết hợp với băng thông mạng. Khi băng thông mạng hẹp và tốc độ bit được cấu hình lớn hơn, luồng video sẽ không thể truyền tải bình thường và hiệu ứng hình ảnh sẽ kém hơn.

(5) Tốc độ khung hình

Người dùng có thể chỉ định kích thước tốc độ khung hình, nói chung, tốc độ khung hình càng lớn thì hình ảnh càng mượt mà; tốc độ khung hình càng nhỏ thì càng có cảm giác giật.

(6) Khoảng thời gian khung hình chính I

Đặt khoảng cách giữa 2 khung hình I, khoảng cách càng lớn thì phản hồi từ cửa sổ quan sát càng thấp.

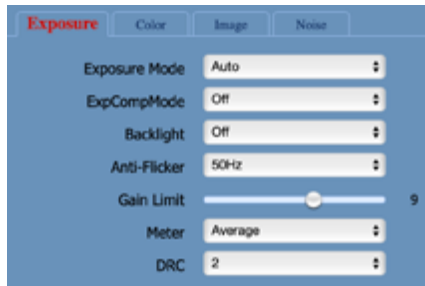
(7) Điều khiển tốc độ bit Cách

điều khiển luồng mã:

Tốc độ bit cố định: Bộ mã hóa video sẽ mã hóa theo tốc độ đã được thiết lập trước.

Tốc độ bit thay đổi: Bộ mã hóa video sẽ điều chỉnh tốc độ dựa trên tốc độ đã được thiết lập trước để đạt được chất lượng hình ảnh tốt nhất.

4. Cài đặt hình ảnh



Phơi bày



Màu sắc



Hình ảnh



Tiếng ồn

Hình ảnh:

(1) Độ sáng

Độ sáng hình ảnh từ 0 đến 14, điều khiển bằng thanh trượt, bên phải hiển thị giá trị số tương ứng. Giá trị mặc định là 6.

(2) Tương phản

Độ tương phản từ 0 đến 14, thanh trượt điều chỉnh, bên phải hiển thị giá trị số tương ứng. Giá trị mặc định là 9.

(3) Độ sắc nét

Độ sắc nét từ 0 đến 15, điều chỉnh bằng thanh trượt, bên phải hiển thị giá trị số tương ứng. Giá trị mặc định là 3.

(4) Lật & Gương

Chọn Flip để tạo ảnh lộn ngược, chọn Mirror để tạo ảnh phản chiếu. Giá trị mặc định là không chọn.

(5) Chế độ đen trắng

Bật/Tắt.

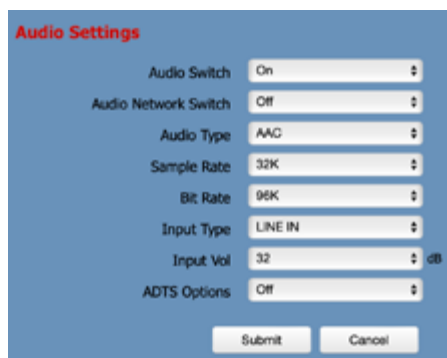
(6) Gamma

Mặc định, 0.48, 0.50, 0.56, 0.63, EXT.

(7) Kiểu dáng

Bình thường, Sáng, Rõ nét, Khuôn mặt, Mềm mại, Tùy chỉnh.

5. Cài đặt âm thanh



(1)**Công tắc âm thanh:**Bật hoặc tắt công tắc âm thanh.

(2)**Bộ chuyển mạch mạng âm thanh:**Bật hoặc tắt công tắc mạng âm thanh.

(3)**Loại âm thanh:**Loại âm thanh AAC, G711A.

(4)**Tốc độ lấy mẫu:**Các mục tùy chọn: 44.1K, 48K.

(5)**Tốc độ bit:**Các tùy chọn bổ sung: 96K, 128K.

(6)**Loại đầu vào:**Các mục tùy chọn: LINE IN.

(7)**Âm lượng đầu vào:**Âm lượng đầu vào của kênh.

(8)**Các tùy chọn ADTS:**Bật/Tắt.

6. Cài đặt hệ thống



(1) Khởi tạo

Khởi động lại và khôi phục cài đặt gốc.

(2) Tên người dùng và mật khẩu

Người dùng có thể thay đổi mật khẩu (chỉ chữ cái và số).

(3) Bản ghi đĩa U

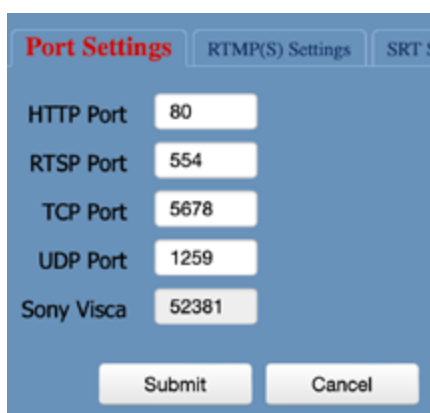
Cài đặt ghi

7. Cài đặt mạng



(1) Cài đặt mạng LAN

Địa chỉ IP mặc định là 192.168.100.88, và địa chỉ MAC không thể thay đổi.



(2) Cài đặt cổng

A. Cổng HTTP

Địa chỉ IP xác định thiết bị mạng, thiết bị có thể chạy nhiều ứng dụng web, mỗi chương trình mạng sử dụng một cổng mạng để truyền dữ liệu, do đó việc truyền dữ liệu được thực hiện giữa các cổng. Thiết lập cổng là thiết lập cho chương trình máy chủ web sử dụng cổng nào để truyền dữ liệu. Khi thiết lập cổng, cần phải nhất quán với số cổng (cổng mặc định: 80).

B. Cổng RTSP

Camera hội nghị truyền hình hỗ trợ giao thức RTSP, sử dụng công cụ VLC để phát sóng, cổng mặc định: 554.

C. Cổng PTZ

Hỗ trợ kết nối TCP để điều khiển camera, cổng mặc định: 5678.

D. Cổng UDP

Hỗ trợ giao thức UDP, cổng mặc định: 1259.

E. Sony Visca

Hỗ trợ Sony Visca, giá trị mặc định: 52381.



(3) Cài đặt RTMP(S)

Khi thiết lập MRL của RTMP, hãy chọn bật hoặc tắt video và âm thanh. Bạn có thể chọn mã điều khiển luồng là “Bật”, “Tắt”, “Video”, “Âm thanh” giữa hai luồng.



(4) Cài đặt SRT

Bật/Tắt SRT, thiết lập cổng SRT, mã hóa SRT và mật khẩu SRT.



(5) Cài đặt RTSP

Bật/Tắt xác thực RTSP.

Bạn có thể bật xác thực RTSP và nhập thông tin. URL trên trang web chủ ở định dạng: 1.

Trên luồng đầu tiên: **rtsp://xxx/1**.

2. Trên dòng suối thứ hai: **rtsp://xxx/2**.

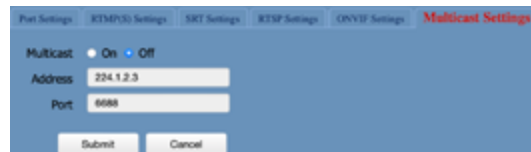
* xxx biểu thị cùng địa chỉ IP với máy chủ.

Sau đó, hình ảnh từ camera P30 có thể được hiển thị trên thiết bị chủ.



(6) Cài đặt ONVIF

Bật/Tắt ONVIF và xác thực ONVIF.



(7) Cài đặt đa hướng

Bật/Tắt multicast. Thiết lập địa chỉ multicast (giá trị mặc định là 224.1.2.3) và cổng (giá trị mặc định là 6688, trong đó 6688 là cổng multicast của luồng đầu tiên; 6690 là cổng multicast của luồng thứ hai).



(8) Cài đặt NTP

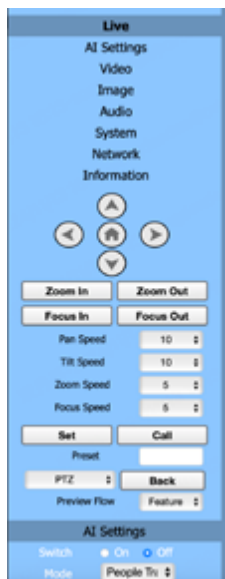
Bật/tắt đồng bộ thời gian NTP, hiển thị thời gian chính và thời gian phụ. Thiết lập địa chỉ máy chủ NTP, khoảng thời gian, vị trí luồng chính và vị trí luồng phụ.

8. Thông tin

Hiện thị thông tin thiết bị hiện tại như hình bên dưới.

Information	
Device ID	MAXHUB UC P30
Hardware Type	H8.V
Software Version	SOC v8.1.16 - ARM 6.0.45S
Webware Version	v1.5.6
Serial NO.	VHUCP30001117444S00038
Submit Cancel	

6.2.2. Thiết lập PTZ



(1) Điều khiển xoay và nghiêng

Các phím mũi tên Lên, Xuống, Trái và Phải cùng với nút Home cho phép bạn điều khiển camera thủ công đến vị trí mong muốn.

(2) Thu phóng

Các nút Phóng to và Thu nhỏ cho phép xem không gian với góc nhìn rộng hoặc hẹp.

(3) Tập trung

Các nút Focus In và Focus Out cho phép điều chỉnh lấy nét thủ công chính xác nếu máy ảnh gặp sự cố khi lấy nét tự động vào đối tượng khó lấy nét.

(4) Tốc độ PTZ

Tốc độ lia máy có thể được thiết lập ở bất kỳ mức nào từ 1 đến 24, tốc độ nghiêng máy có thể được thiết lập ở bất kỳ mức nào từ 1 đến 20. Tốc độ thu phóng và lấy nét có thể được thiết lập ở bất kỳ mức nào từ 0 đến 7.

(5) Cài đặt trước PTZ

Sau khi thiết lập thủ công một vị trí cố định, bạn có thể lưu các thiết lập này để nhanh chóng gọi lại chúng. Hãy làm theo các bước dưới đây:

1. Nhập một số từ 0 đến 254 vào ô Cài đặt sẵn.
2. Nhấp vào nút "Đặt" để lưu vị trí hiện tại với số đã được thiết lập sẵn.
3. Nhấp vào nút "Gọi", camera sẽ quay lại vị trí đó.

Điều này cho phép điều khiển mượt mà, nhanh chóng và thuận tiện mà không cần di chuyển camera bằng tay.

Nếu bạn đặt vị trí mặc định là 0, camera sẽ tự động di chuyển đến vị trí mặc định để hiển thị chế độ thiết lập khi được bật.

Cài đặt sẵn: Các mục tùy chọn: 0 ~ 254.

(6) Menu thả xuống PTZ / OSD

Từ menu thả xuống, nhấp vào tùy chọn OSD sẽ mở menu hiển thị trên màn hình của camera, cho phép bạn điều khiển từ giao diện IP.

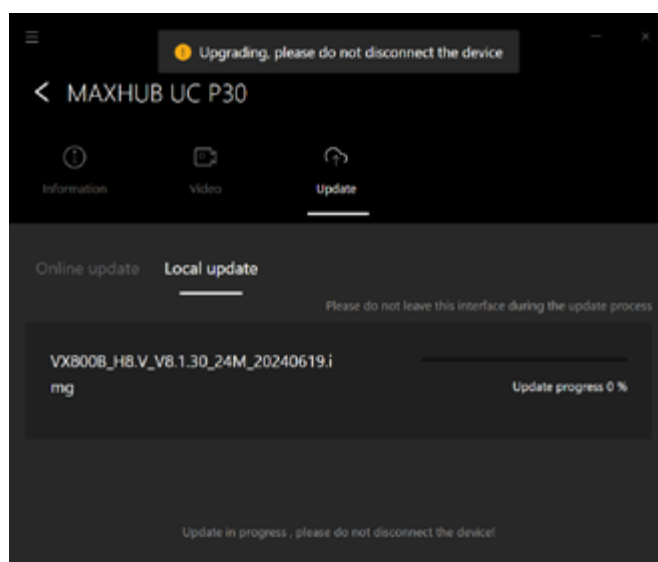
6.2.3. Lựa chọn ngôn ngữ



Chọn ngôn ngữ hệ thống của trang web: tiếng Trung, tiếng Anh hoặc tiếng Nga.

6.3. Nâng cấp phần mềm

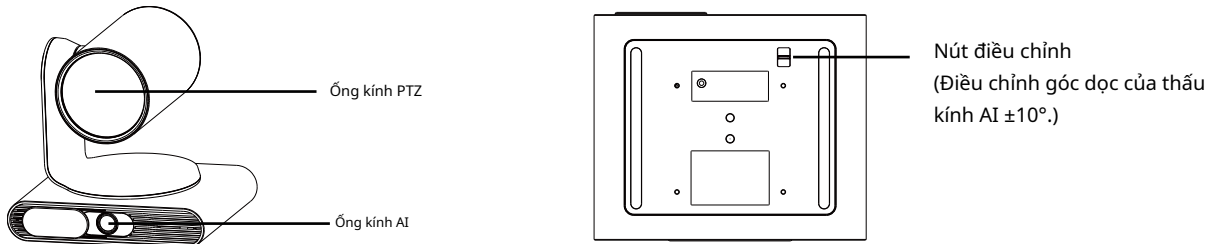
Bạn có thể ghé thăm <https://www.maxhub.com> Tải xuống phần mềm Firmware và kết nối với máy tính bằng cáp USB. Sau đó, nâng cấp phần mềm Firmware thông qua MAXHUB Align.



7. Hiệu chỉnh máy ảnh

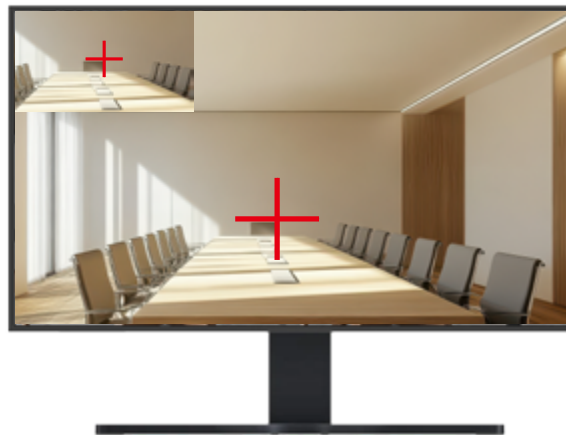
Các trường hợp sau đây yêu cầu hiệu chỉnh camera:

1. Thiết lập ban đầu, sau khi thay đổi vị trí lắp đặt hoặc góc máy quay toàn cảnh, hoặc
2. Sự sai lệch trong hiển thị so với kết quả mong đợi ở chế độ AI, chẳng hạn như ảnh chân dung không được căn giữa, hoặc ảnh chân dung quá cao hoặc quá thấp trong chế độ xem PTZ.



Bạn có thể điều chỉnh góc dọc của ống kính AI bằng cách xoay nút điều chỉnh ở phía dưới camera trước để có được góc nhìn chính xác, sau đó hiệu chỉnh ống kính PTZ bằng một trong hai phương pháp dưới đây.

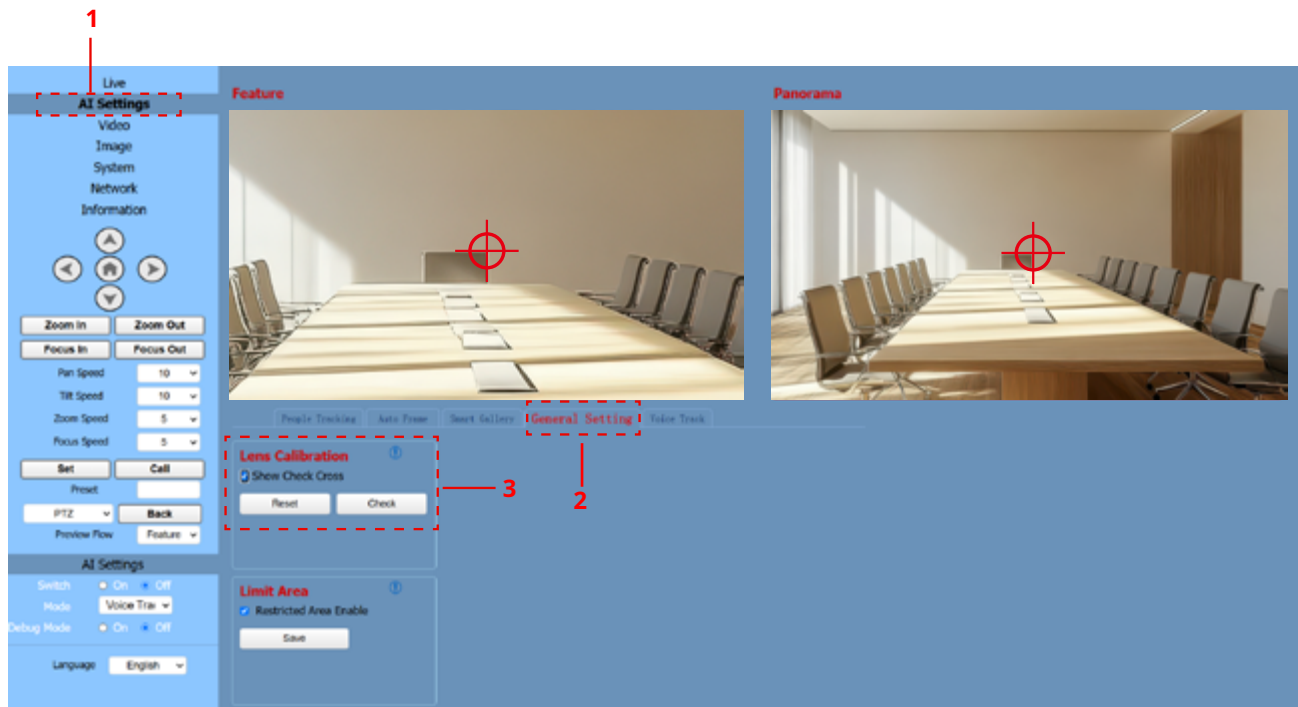
Phương pháp 1: Sử dụng điều khiển từ xa.



Màn hình

1. Lắp đặt camera ở vị trí mong muốn và đặt vật chuẩn hiệu chỉnh (như mô hình, sách, v.v.) cách camera khoảng 5 mét.
2. Sử dụng một **HDMI** hoặc **USB** kết nối cáp với camera PTZ P30 với màn hình và mở cửa sổ để xem hình ảnh từ camera.
3. Nhấn vào **[Chế độ thủ công]** Nhấn nút trên điều khiển từ xa để chuyển sang chế độ thủ công.
4. Nhấn lần lượt các nút trên điều khiển từ xa **[#] + [*] + [5]** và màn hình "Hình trong hình" sẽ xuất hiện.
5. Sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa để điều chỉnh vị trí màn hình sao cho dấu thập hiệu chuẩn trên màn hình thẳng hàng với dấu thập hiệu chuẩn trên vật thể.
6. Khi hai dấu chữ thập hiệu chuẩn đã thẳng hàng, hãy lần lượt nhấn các nút trên điều khiển từ xa **[#] + [*] + [6]** để lưu cài đặt.
7. Một "**Lưu, thoát**" Thông báo "" sẽ hiện ra và quá trình hiệu chuẩn hoàn tất.

Phương pháp 2: Từ phía máy chủ web.



1. Truy cập vào máy chủ web và đăng nhập vào trang chủ.
2. Đi đến **[Cài đặt AI] → [Cài đặt chung]**.
3. Trong **Hiệu chỉnh ống kính** tùy chọn, chọn **[Hiện thị dấu kiểm]** Một dấu chữ thập hiệu chỉnh sẽ xuất hiện trên màn hình tính năng.
4. Sử dụng nút điều khiển PTZ ở bên trái để căn chỉnh tâm của dấu thập hiệu chuẩn trên màn hình tính năng với tâm của dấu thập hiệu chuẩn trên màn hình toàn cảnh.
5. Khi hai dấu chữ thập hiệu chuẩn thẳng hàng, hãy nhấp chuột **[Kiểm tra]** trong **Hiệu chỉnh ống kính** tùy chọn. Sau đó, một lời nhắc sẽ xuất hiện.
6. Nhấp chuột **[TRANG CHỦ]** để xác nhận xem quá trình hiệu chuẩn có thành công hay không.
7. Nhấp chuột **[Cài lại]** Nếu vị trí ban đầu trùng khớp với vị trí hiệu chuẩn, quá trình hiệu chuẩn hoàn tất.

8. Các chế độ theo dõi AI

Bạn có thể chọn chế độ AI hoặc chế độ thủ công từ điều khiển từ xa cho chế độ theo dõi của camera.

Chế độ AI bao gồm bốn loại chế độ theo dõi: **Tự động căn chỉnh khung hình**, **nhận diện giọng nói**, **nhận diện người dùng**, **thư viện ảnh thông minh**.

Biểu tượng				
Cách thức	Khung ảnh ô tô	Theo dõi giọng nói	Theo dõi người	Thư viện thông minh

8.1. Khung xe ô tô

Tính năng Tự động căn chỉnh khung hình chủ yếu dựa trên nhận diện bằng trí tuệ nhân tạo (AI), cung cấp khả năng nhận diện và theo dõi vị trí theo thời gian thực của tất cả các khuôn mặt trong phòng họp. Camera có thể tự động điều chỉnh dựa trên sự thay đổi về số lượng và vị trí của người tham gia.

Camera góc rộng cung cấp tầm nhìn bao quát phòng họp để đảm bảo tất cả người tham dự đều nằm trong tầm mắt, đồng thời cho phép camera tele tự động điều chỉnh khung hình để bao quát toàn bộ người tham dự.

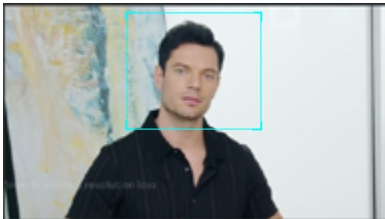
Bạn có thể chọn tốc độ theo dõi từ điều khiển từ xa.



8.2. Theo dõi giọng nói

Dựa trên tính năng Tự động căn chỉnh khung hình, tính năng Theo dõi giọng nói có thể tự động phát hiện người đang nói và phóng to hình ảnh video của người đó để có được cận cảnh tối ưu của người nói.

Hệ thống micro tích hợp không thể được sử dụng làm nguồn âm thanh đầu vào cho hội nghị video. Nó được thiết kế đặc biệt để theo dõi âm thanh.



 GHI CHÚ

Nên giữ khoảng cách theo dõi trong vòng 6 m (19,69 ft).

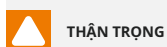
8.3. Theo dõi người dùng

Tính năng Theo dõi người cho phép camera theo dõi người thuyết trình đang di chuyển trên sân khấu. Bạn có thể chọn đối tượng cần theo dõi trước khi chế độ này bắt đầu. Quá trình theo dõi sẽ dừng lại khi người thuyết trình rời khỏi sân khấu.



8.4. Thư viện thông minh

Smart Gallery, hay còn gọi là Intelligent Focus, có thể tự động tách những người tham gia trong phòng thành các ô video riêng biệt và thu lại toàn bộ hình ảnh của họ ở chế độ cận cảnh.



Ở chế độ Smart Gallery, camera PTZ đơn có thể thu hình tối đa 8 người. Do hạn chế của một camera, những người đứng xa camera có thể bị vỡ hạt do thuật toán của camera cắt xén luồng video.

9. Bảo trì và khắc phục sự cố

Bảo trì máy ảnh

- TÔI Nếu không sử dụng trong thời gian dài, vui lòng tắt thiết bị và rút dây nguồn AC của bộ chuyển đổi AC khỏi ổ cắm.
- Hãy nhớ lau sạch nắp camera bằng vải mềm hoặc giấy ăn.
- Hãy nhớ dùng khăn mềm khô để lau ống kính. Nếu máy ảnh bị bẩn, hãy lau sạch bằng dung dịch tẩy rửa trung tính pha loãng.
- Không sử dụng bất kỳ loại dung môi nào, vì chúng có thể làm hỏng bề mặt.

Đơn xin việc không đủ điều kiện

- Tránh chụp các vật thể có độ sáng cực cao trong thời gian dài, chẳng hạn như ánh nắng mặt trời, nguồn sáng, v.v.
- Không vận hành trong điều kiện ánh sáng không ổn định, nếu không hình ảnh sẽ bị nhấp nháy.
- Không vận hành thiết bị gần các nguồn phát bức xạ điện từ mạnh, chẳng hạn như máy phát sóng truyền hình hoặc radio, v.v.

Khắc phục sự cố hình ảnh

• Màn hình không hiển thị hình ảnh

- 1) Hãy đảm bảo rằng nguồn điện của máy ảnh đã được kết nối, điện áp bình thường và đèn báo nguồn luôn sáng.
- 2) Tắt công tắc nguồn để kiểm tra xem camera có đang tự kiểm tra hay không.
- 3) Kiểm tra xem các dây cáp của thiết bị đầu cuối video và TV đã được kết nối đúng cách chưa.

• Video hoặc hình ảnh hiển thị trên camera bị rung lắc.

- 1) Kiểm tra xem việc lắp đặt camera có chắc chắn không.
- 2) Kiểm tra xem có vật gì đang che khuất ống kính máy ảnh không.

• Không có video nào được hiển thị trong trình duyệt

Các trình duyệt không phải IE và các trình duyệt không dựa trên IE không được hỗ trợ. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng trình duyệt Google Chrome, Firefox hoặc Edge.

• Không thể truy cập camera qua trình duyệt

- 1) Kiểm tra xem kết nối mạng có hoạt động bình thường hay không bằng cách kết nối máy tính với mạng. Loại trừ các sự cố như lỗi cáp hoặc sự cố mạng do virus máy tính gây ra. Đảm bảo rằng máy tính và camera có thể ping thành công lẫn nhau.
- 2) Ngắt kết nối camera khỏi mạng và kết nối trực tiếp với máy tính. Đặt lại địa chỉ IP của camera nếu cần.
- 3) Kiểm tra xem địa chỉ IP, mặt nạ mạng con và cài đặt cổng mặc định của camera có chính xác hay không.
- 4) Đảm bảo không có xung đột với địa chỉ MAC.
- 5) Kiểm tra xem cổng Web có bị thay đổi so với cổng mặc định là 80 hay không.

• Quên địa chỉ IP hoặc mật khẩu đăng nhập web

Địa chỉ IP mặc định của camera: 2.0.0.8; Tên

người dùng mặc định: admin;

Mật khẩu mặc định: admin.

Nếu bạn quên địa chỉ IP hoặc mật khẩu đăng nhập web của camera, bạn có thể thử các cài đặt mặc định được cung cấp ở trên để truy cập lại.

Điều khiển

• Điều khiển từ xa không thể điều khiển

- 1) Thay pin mới cho điều khiển từ xa.
- 2) Kiểm tra xem chế độ hoạt động của máy ảnh có chính xác hay không.
- 3) Kiểm tra xem địa chỉ của điều khiển từ xa có trùng khớp với địa chỉ của camera hay không.

• Cổng nối tiếp không thể điều khiển

- 1) Kiểm tra xem giao thức, địa chỉ và tốc độ truyền dữ liệu của camera có giống nhau hay không.
- 2) Kiểm tra xem dây điều khiển đã được kết nối tốt chưa.

MAXHUB



 www.maxhub.com

 www.linkedin.com/company/maxhub-official

 sales@maxhub.com

 www.facebook.com/MAXHUB.Global/